

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP LẠI, XỬ LÝ NHÀ, ĐẤT TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ CHẾ BIẾN LƯƠNG THỨC VINH HÀ

(Kèm theo Công văn số /BC-VHF-NĐD ngày / /)

Stt	Đơn vị/Địa chỉ nhà đất	Diện tích (m ²)		Hồ sơ pháp lý	Mục đích sử dụng của cơ sở nhà, đất được giao/cho thuê	Hiện trạng sử dụng	Phương án đề xuất	Ghi chú
		Đất	Tổng diện tích xây dựng					
1	780 phố Minh Khai và 9A phố Vĩnh Tuy, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội	3	4a	5	6	7	8	9
1		24,934.00 m ² Trong đó, 2333 m ² đất nằm trong chỉ giới đường đỏ	11,870.50	13,998.80	làm trụ sở và cơ sở sản xuất, kinh doanh	03 nhà văn phòng (3-4 tầng): 3.013,9 m ² ; 07 nhà kho (01 tầng): 10.984,9 m ²	Chuyển mục đích sử dụng đất sang đất thương mại dịch vụ.	Chuyển đổi mục đích sử dụng đất sang đất thương mại dịch vụ.
2	Km 10 thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội	3	2,168.00	2,168.00	Làm văn phòng làm việc, kho chứa và cửa hàng kinh doanh lương thực	01 nhà văn phòng (01 tầng): 75 m ² ; 03 nhà kho (01 tầng): 2,093 m ²	Chuyển mục đích sử dụng đất: 5.501,4 m ² ; tạm giữ lại tiếp tục sử dụng: 594 m ²	Chuyển đổi mục đích sử dụng đất sang đất làm nhà ở dành cho người thu nhập thấp. (nhà ở xã hội)
3	Đường Đặng Phúc Thông, xã Yên Thường, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội	3	4,361.00	4,361.00	Tiếp tục làm trụ sở làm việc và kho	01 nhà bảo vệ (01 tầng): 14 m ² ; 17 nhà kho: 4,347 m ²	Giữ lại tiếp tục sử dụng: 7.244 m ² ; tạm giữ lại tiếp tục sử dụng: 420 m ²	
4	68 phố An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	3	457.00	1,371.00	sử dụng nguyên trạng các công trình đã xây dựng vào mục đích làm văn phòng làm việc của Công ty và cơ sở thương mại, dịch vụ	01 nhà 3 tầng: 1,371 m ²	Giữ lại tiếp tục sử dụng: 919,1 m ² ; tạm giữ lại tiếp tục sử dụng: 56.07 m ²	

Stt	Đơn vị/Địa chỉ nhà đất	Diện tích (m ²)		Hồ sơ pháp lý	Mục đích sử dụng của cơ sở nhà, đất được giao/cho thuê	Hiện trạng sử dụng	Phương án đề xuất	Ghi chú	
		Đất	Tổng diện tích xây dựng						Tổng diện tích sàn sử dụng
5	Xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội	4,279.6 m ² Trong đó, 653.8 m ² đất nằm trong chi giới đường đỏ	2,189.60	2,189.60	5 Giấy tờ pháp lý về đất: - Quyết định số 1858/QĐ-UBND ngày 05/5/2015 của UBND thành phố Hà Nội về việc cho thuê đất; - Hợp đồng thuê đất số 445/HĐTD-STNMT-PC ngày 09/10/2015; - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP 022358 do UBND thành phố Hà Nội cấp ngày 24/12/2018. Giấy tờ pháp lý về nhà: - Không có	6 Để sử dụng cùng với công trình đã xây dựng làm văn phòng làm việc và cơ sở kinh doanh	7 01 nhà vp: 374.6 m ² ; 02 nhà kho (1 tầng): 2,414 m ²	8 Giữ lại tiếp tục sử dụng: 3,625.8 m ² ; tạm giữ lại tiếp tục sử dụng: 653.8 m ²	9
6	Số 1 ngõ 100 phố Sài Đồng, phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội	2,587.2 m ² Trong đó, 50.9 m ² đất nằm trong chi giới đường đỏ	1,413.00	1,556.00	5 Giấy tờ pháp lý về đất: - Quyết định số 311/QĐ-UBND ngày 16/01/2017 của UBND thành phố Hà Nội về việc cho thuê đất; - Hợp đồng thuê đất số 75/HĐTD-STNMT-CCQLĐĐ ngày 02/02/2018; - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CQ 335773 ngày 13/02/2019. Giấy tờ pháp lý về nhà:	6 Tiếp tục sử dụng công trình làm trụ sở làm việc và kho lương thực	7 01 nhà vp (02 tầng): 286 m ² ; 01 nhà kho: 1,270 m ²	8 Giữ lại tiếp tục sử dụng: 2,536.3 m ² ; tạm giữ lại tiếp tục sử dụng: 50.9 m ²	
7	Xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội	1,411.0 m ² Trong đó, 368 m ² đất nằm trong chi giới đường đỏ	942.00	942.00	5 Giấy tờ pháp lý về đất: - Quyết định số 2033/QĐ-UBND ngày 15/4/2014 của UBND thành phố Hà Nội về việc cho thuê đất; - Hợp đồng thuê đất số 527/HĐTD ngày 04/9/2014; - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP 11222 do UBND thành phố Hà Nội cấp ngày 16/5/2019. Giấy tờ pháp lý về nhà:- Không có	6 Kho và nhà trung bày sản phẩm	7 01 nhà kho: 942 m ²	8 Giữ lại tiếp tục sử dụng: 1,0433 m ² ; tạm giữ lại tiếp tục sử dụng: 368 m ²	
8	Phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, Hà Nội	2,083 m ² Trong đó, 1,697 m ² đất nằm trong chi giới đường đỏ	1,117.00	1,117.00	5 Giấy tờ pháp lý về đất: - Hợp đồng thuê đất số 85- 24599/ĐC-ND-HĐTD ký ngày 21/6/1999; - Quyết định số 1853/QĐ-UB ngày 19/4/1990 của UBND TP Hà Nội (diện tích 2.083 m ²). Giấy tờ pháp lý về nhà: - Không có	6 Kinh doanh nông sản, vật tư	7 01 nhà b.vê (01 tầng): 8m ² ; 05 nhà kho: 1,109 m ² ;	8 Giữ lại tiếp tục sử dụng: 386 m ² ; tạm giữ lại tiếp tục sử dụng: 1,697 m ²	
9	Xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội	2,117 m ² Trong đó, 503 m ² đất nằm trong chi giới đường đỏ	1,193.00	1,358.00	5 Giấy tờ pháp lý về đất: - Quyết định số 3029/QĐ-UBND ngày 10/6/2016 của UBND thành phố Hà Nội về việc cho thuê đất; - Hợp đồng thuê đất 631/HĐTD-STNMT-PC ngày 19/7/2016. Giấy tờ pháp lý về nhà: - Không có	6 Làm Văn phòng làm việc, kho chứa thành phẩm sạch và cửa hàng kinh doanh, giới thiệu sản phẩm	7 01 nhà (2 tầng): 330 m ² ; 02 nhà kho: 1,028 m ²	8 Giữ lại tiếp tục sử dụng: 1,614 m ² ; tạm giữ lại tiếp tục sử dụng: 503 m ²	

Stt	Đơn vị/Địa chỉ nhà đất	Diện tích (m ²)		Hồ sơ pháp lý	Mục đích sử dụng của cơ sở nhà, đất được giao/cho thuê	Hiện trạng sử dụng	Phương án đề xuất	Ghi chú
		Đất	Tổng diện tích xây dựng					
1	2	3	4a	5	6	7	8	9
10	Phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	2,014.40	610.50	Giấy tờ pháp lý về đất: - Giấy ủy nhiệm sử dụng đất số 456 KTCB/K2 ngày 18/3/1966; - Bản trích đo địa chính diện tích 2.014,4 m2 của Công ty địa chính Hà Nội ngày 22/11/2010. Giấy tờ pháp lý về nhà:- Không có	Kho lương thực	04 nhà kho: 610.5 m2	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
11	172 Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, Hà Nội	1,290.00	914.00	Giấy tờ pháp lý về đất: - Giấy ủy nhiệm sử dụng đất số 38 VKT/HN ngày 29/1/1963; - Hợp đồng thuê đất số 448-245/ĐC-ND-HĐTD ngày 12/11/1999.	Kho hàng	01 nhà kho: 914 m2	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
12	Xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm, Hà Nội	927.90	310.00	Giấy tờ pháp lý về đất: - Giấy ủy nhiệm sử dụng đất Số 3200/VTKQH ngày 09/11/1962 của Viện Thiết kế quy hoạch - UBHC TP. Hà Nội, diện tích được giao 1.490 m2; - Hồ sơ thửa đất 927,9 m2, gồm 2 khu 835,6 m2 và 92,3 m2 (Công ty địa chính Hà Nội đo 27/1/2011) Giấy tờ pháp lý về nhà:- Không có	Phát triển kho	02 nhà kho: 310 m2	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
13	Số 21 đường Sài Đồng, phường Phúc Đồng, Long Biên, Hà Nội	745.30	713.00	Giấy tờ pháp lý về đất: - Không có Giấy tờ pháp lý về nhà: - Giấy phép xây dựng cửa hàng, kho lương thực số 236 GP/XD ngày 20/6/1988 của Ủy ban nhân dân huyện Gia Lâm. - Bản đồ hiện trạng kèm xác nhận của Sở Tài nguyên và Môi trường.	Đề tiếp tục làm trụ sở và cơ sở sản xuất, kinh doanh	01 nhà kho: 713 m2	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
14	Chợ Mới, phường Thạch Bàn, Long Biên, Hà Nội.	1,604.00	801.00	Giấy tờ pháp lý về đất: - Quyết định số 47/QĐ-UB ngày 05/01/1991 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; - Hồ sơ thửa đất 1.604 m2 do Công ty địa chính Hà Nội đo 15/7/2002. Giấy tờ pháp lý về nhà:- Không có	Xây dựng cửa hàng mua, bán lương thực	03 nhà kho (1 tầng): 745.3 m2 ; nhà bảo vệ cùng phụ trợ: 55.7 m2 ;	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
15	Phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội	130.00	130.00	Giấy tờ pháp lý về đất: - Văn bản ngày 01/3/1991 về việc UBND xã và Ban chủ nhiệm HTX nông nghiệp Thịnh Liệt cấp đất xây dựng cửa hàng lương thực Thịnh Liệt; - Văn bản bán giao thực tế 130m2 đất ngày 28/6/1991; - Hợp đồng thuê đất số 88-24599/ĐC-ND-HĐTD ngày 21/6/1999. Giấy tờ pháp lý về nhà:- Không có	Kinh doanh nông sản, vật tư	01 nhà kho (1tầng): 130 m2	Giữ lại tiếp tục sử dụng	

Stt	Đơn vị/Địa chỉ nhà đất	Diện tích (m ²)			Hồ sơ pháp lý	Mục đích sử dụng của cơ sở nhà, đất được giao/cho thuê	Hiện trạng sử dụng	Phương án đề xuất	Ghi chú
		Đất	Tổng diện tích xây dựng	Tổng diện tích sàn sử dụng					
1	Phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, Hà Nội	3	4a	4b	5	6	7	8	9
16		57.00	57.00	57.00	Giấy tờ pháp lý về đất: - Quyết định số 1853/QĐ-UB ngày 19/4/1990 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; - Hợp đồng thuê đất số 86/24599/ĐC-NĐ-HĐTD ngày 21/6/1999. - Quyết định số 135/QĐ-VH-TCHC ngày 10/5/2007 về phân phối nhà ở cho CBCNV Giấy tờ pháp lý về nhà: - Không có	Cửa hàng lương thực	01 nhà cấp IV: 57 m ²	Chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý	
17	Phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, Hà Nội	40.00	40.00	40.00	Giấy tờ pháp lý về đất: - Quyết định số 1853/QĐ-UB ngày 19/4/1990 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; Quyết định số 45/QĐ-VH-TCHC ngày 01/7/2004 về phân phối nhà ở cho CBCNV; Quyết định số 7682/QĐ-SXD ngày 24/10/2011 của Sở Xây dựng V/v tiếp nhận nhà ở thuộc sở hữu nhà nước. Giấy tờ pháp lý về nhà: - Không có	Cửa hàng lương thực	01 nhà cấp IV: 40 m ²	Chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý	
18	phường Thụy Phương, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội	1,929.80	781.50	781.50	Giấy tờ pháp lý về đất: - Giấy sử dụng đất số 652 UB/KTCB ngày 07/4/1971 của Ủy ban hành chính thành phố Hà Nội; - Hồ sơ thửa đất 1.929,8 m ² do Công ty Địa chính Hà Nội lập ngày 11/7/2002. Giấy tờ pháp lý về nhà: - Không có	Cửa hàng và kho lương thực	01 nhà kho cùng công trình phụ trợ: 554.7 m ²	Giữ lại tiếp tục sử dụng: 1,507,8 m ² . Chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý: 422 m ²	
19	Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội	2,130.50	1,346.00	1,346.00	Giấy tờ pháp lý về đất: - Giấy ủy nhiệm sử dụng đất số 417/KTCB/K2 ngày 24/9/1965 của Ủy ban hành chính thành phố Hà Nội; - Quyết định số 3586/QĐ-UB ngày 24/10/1996 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội thu hồi 2.788 m ² đất; - Hồ sơ thửa đất 1,564.5 m ² do Công ty địa chính Hà Nội lập	Kho gạo	02 nhà kho cùng công trình phụ trợ: 1,346 m ²	Giữ lại tiếp tục sử dụng: 1,564,5 m ² . Chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý: 566 m ²	

Stt	Đơn vị/Địa chỉ nhà đất	Diện tích (m ²)			Hồ sơ pháp lý	Mục đích sử dụng của cơ sở nhà, đất được giao/cho thuê	Hiện trạng sử dụng	Phương án đề xuất	Ghi chú
		Đất	Tổng diện tích xây dựng	Tổng diện tích sàn sử dụng					
1	2	3	4a	4b	5	6	7	8	9
20	231 Cầu Giấy, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	1,651.50			Giấy tờ pháp lý về đất: - Quyết định số 2274/QĐ-UBND ngày 27/11/2008 của UBND thành phố Hà Nội về việc cho thuê đất; - Hợp đồng thuê đất số 192-08/HĐĐTĐN ngày 25/12/2008; - Phụ lục hợp đồng thuê đất số 452/PL.HĐĐTĐ ngày 01/8/2014; - Quyết định số 240/QĐ-UBND ngày 26/11/2018 của Ủy ban nhân dân quận Cầu Giấy về việc thu hồi đất để thực hiện dự án. Giấy tờ pháp lý về nhà: - Giấy phép xây dựng số 02/GPXD ngày 07/01/2009.	xây dựng tòa nhà văn phòng làm việc và cho thuê		Giữ lại tiếp tục sử dụng	
21	45 Nguyễn Sơn, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội			1,041.00	Giấy tờ pháp lý về nhà - đất: - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CC 229671 do Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội cấp ngày 29/3/2016	Công trình hỗn hợp dịch vụ và nhà ở cao tầng	tầng 1 và tầng 2 CC CT1: 1,041 m2	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
22	số 10 Lê Quý Đôn, quận Hai Bà Trưng, HN			334.00	Giấy tờ pháp lý về nhà - đất: - Quyết định số 117-TCT/TCKT ngày 30/10/1990 về việc điều động tài sản; - Biên bản bàn giao tài sản tháng 11/1990.	làm trụ sở làm việc	tầng 4 và tầng 5	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
Tổng cộng		64,666.77	31,414.10	36,139.40					